

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH P**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **19/2023/HS-ST**
Ngày 30 tháng 3 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH P

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hà Giang;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Hảo;

Bà Nguyễn Thị Phẩm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Việt Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quỳnh Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh P, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 61/QĐXXST-HS ngày 06/3/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Tr**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 18 tháng 02 năm 1993, tại huyện L, tỉnh P; Nơi cư trú: Khu 5, xã Tứ X, huyện L, tỉnh P; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đoàn thể: không; Con ông: Nguyễn Văn X (Đã chết); Con bà: Bùi Thị T, sinh năm 1971; Hiện mẹ đẻ ở Khu 5, xã Tứ X, huyện L, tỉnh P; Anh em ruột: Có 02 anh em (Bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân (*án tích, đã bị xử phạt vi phạm hành chính, đã xử lý kỷ luật*):

- Ngày 23/8/2013 Công an huyện L, tỉnh P xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “*Xâm hại đến sức khỏe người khác*” nộp phạt xong ngày 24/04/2014.

- Ngày 18/01/2018 Công an Th phố Việt Trì, tỉnh P xử phạt hành chính về hành vi “*Gây mất trật tự ở khu dân cư*” mức phạt 100.000 đồng, đã nộp xong ngày 16/3/2018.

- Ngày 04/02/2020 Công an huyện L, tỉnh P xử phạt hành chính 2.500.000 đồng về hành vi “*Xâm hại đến sức khỏe người khác*” theo Quyết định xử phạt số 29/QĐ-XPVPHC ngày 4/2/2020, chưa chấp hành, theo quy định tại Điều 7, 74 Luật

xử lý vi phạm hành chính đã hết hiệu lực thi hành quyết định và được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/9/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh P (Có mặt).

Người bị hại: Anh **Lê Hoàng A**, sinh năm 2001; Địa chỉ: Khu Bồng Lạng, xã Phùng N, huyện L, tỉnh P. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông **Lê Sỹ Ch**, sinh năm 1970; Địa chỉ: Khu Bồng Lạng, xã Phùng N, huyện L, tỉnh P. (Có mặt).

2. Ông **Nguyễn Văn Th**, sinh năm 1971; Địa chỉ: Khu 5, xã Tứ X, huyện L, tỉnh P. (Có mặt).

3. Anh **Lê Xuân Th**, sinh năm 1997; Nơi ĐKKHKT: xã Hợp Tiến, huyện Đông H, tỉnh Thái Nguyên. Nơi tạm trú: Khu 7, xã Hương Nộn, huyện Tam Nông, tỉnh P. (Vắng mặt).

4. Ông **Chữ Văn T**, sinh năm 1986; Địa chỉ: Khu 9, xã Tứ X, huyện L, tỉnh P. (Vắng mặt).

5. Bà **Nguyễn Thị Đ**, sinh năm 1960; Địa chỉ: khu 12, xã Tứ X, huyện L, tỉnh P. (Có mặt).

Người Làm chứng:

1. Anh **Lê Quốc T1**, sinh năm 2003; Địa chỉ: Khu 7, xã Vĩnh L, huyện L, tỉnh P. (Vắng mặt).

2. Anh **Nguyễn Quang K**, sinh năm 1997; Địa chỉ: Khu 9, xã Tứ X, huyện L, tỉnh P. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

a) Về hành vi phạm tội của Bị cáo:

Khoảng 22 giờ ngày 26/5/2022, nhóm thanh niên gồm: Lê Xuân Th, sinh năm 1997, trú xã Hợp Tiến, huyện Đông H, tỉnh Thái Ng; Nguyễn Quang K, sinh năm 1997, trú khu 9, xã Tứ X; Nguyễn Hồng Ch, sinh năm 1996, trú khu 7, xã Vĩnh L; Lê Quốc T1, sinh năm 2003, trú khu 7, xã Vĩnh L, huyện L vào quán “Tr Chuột” ở khu 8, xã Tứ X do Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1993, trú tại khu 5, xã Tứ X, huyện L, tỉnh P làm chủ đề uống bia. Một lúc sau có Chữ Văn T, sinh năm 1986, trú khu 9, xã Tứ X, huyện L đi cùng 02 thanh niên (chưa xác định được) vào quán cùng ngồi uống bia giao lưu với nhau. Lúc này Nguyễn Văn Tr đang ở quán lại có quan hệ anh em với Th nên Tr vừa phục vụ vừa uống bia với nhóm của Th. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì Lê Xuân Th phát sinh mâu thuẫn với bạn của T (chưa rõ nhân thân) nên Th dùng tay nắm làm người này bị ngã xuống nền và chảy máu miệng. Thấy vậy T lao vào đánh Th thì được mọi người can ngăn, Th gọi điện cho

Lê Hoàng A, sinh năm 2003 trú tại khu Bồng Lạng, xã Phùng N, huyện L đến quán đón Th rồi tiếp tục ngồi trong quán chửi nhau với T.

Khoảng 30 phút sau, Hoàng A đi xe máy một mình đến trước cửa quán nhìn thấy bên trong có nhiều người đang chửi nhau nên dừng và để xe bên ngoài, Hoàng A thấy ở lề đường có 02 con dao dạng dao phay gần công trình đang xây dựng liền nhặt lên, giấu vào trong người rồi đi vào quán. T và Th vẫn tiếp tục chửi nhau, T lao vào dùng tay nắm 02 cái vào mặt Th được Trung và Hoàng A ôm cổ T đẩy ra, T và Th tiếp tục dùng cốc uống bia, bát ném về phía nhau rồi lao vào đánh, đá nhau. Hoàng A thấy Th bị chảy máu ở trán liền rút 01 con dao trong người ra, dơ lên định chém T thì Tr nhìn thấy lao vào ôm, giật dao và đẩy Hoàng A ra. T bỏ chạy ra ngoài quán thì Hoàng A đi theo rút 01 con dao còn lại đuổi theo chém về phía T nhưng không trúng, T tiếp tục chạy về phía Trung tâm Y tế xã Tứ X. Tr nhìn thấy Hoàng A đi theo T và thấy Hoàng A rút tiếp dao ra đuổi chém thì chạy theo túm tay Hoàng Anh, giằng lấy dao rồi đẩy Hoàng A về phía quán không cho đuổi theo T. Khi Hoàng A đang đi bộ về quán, Tr đi phía sau, tay phải cầm 02 con dao giật được của Hoàng A chửi “*Mẹ mày nữa, mày đến quán tao còn định chém cả anh tao*”, thấy Hoàng A đội mũ bảo hiểm trên đầu (loại mũ nửa đầu) quay người lại đứng đối diện với Tr cách khoảng 01m có ý thách thức và do bức tức vì Hoàng A mang dao đến quán, đuổi chém T nên Tr nảy sinh ý định chém cảnh cáo. Tr chuyển 01 con dao từ tay phải sang tay trái, đồng thời dơ dao ở tay phải lên chém 01 nhát theo hướng từ trên xuống nhắm vào phần đầu đang đội mũ bảo hiểm của Hoàng A khiến mũ bị vỡ, phần đầu Hoàng A bị thương tích, chảy máu. Chém xong Tr đi vào quán cất dao, còn Hoàng A được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế huyện L, sau đó chuyển Bệnh viện Đa khoa tỉnh P điều trị.

Đến ngày 21/6/2022, Lê Hoàng A trình báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã rà soát thu giữ thu giữ 02 con dao chuôi gỗ, lưỡi kim loại đã cũ gỉ do Chủ Văn T và anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1971, trú khu 5, xã Tứ X, huyện L là người được Tr nhờ cất giữ giao nộp. Đối với 01 mũ bảo hiểm loại mũ nửa đầu mà Hoàng A đội khi bị chém, do đã bị vỡ hỏng nên không thu thập được, Hoàng A đã giao nộp 01 mũ bảo hiểm, loại mũ nửa đầu tương tự.

Cơ quan điều tra tiến hành nhận dạng hung khí, thực nghiệm điều tra xác định Tr đã dùng dao chém 01 nhát vào vùng đầu của Hoàng A khi đó đang đội mũ bảo hiểm làm mũ bị vỡ gây thương cho phần đầu Hoàng Anh. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 130 ngày 29/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh P kết luận:

Vết sẹo số 1 đỉnh chằm phải 01%. Vết sẹo số 2 đỉnh chằm phải (bao gồm cả vết mổ) 03%. Khuyết xương sọ vùng đỉnh phải 3,1cm, đáy chắc 16%. Máu tụ ngoài màng cứng vùng đỉnh chằm phải đã phẫu thuật lấy máu tụ không còn hình ảnh tổn thương trên phim chụp cắt lớp vi tính sọ não ngày 07/7/2022 tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh P 05%. Ổ tổn thương nhu mô não vùng đỉnh chằm phải đường kính 1,45cm không ảnh hưởng chức năng thần kinh 21%. Áp dụng phương pháp cộng tổng 39,46% làm tròn 39%

Cơ chế hình Th thương tích: Vết sẹo số 1 và khuyết xương sọ vùng đỉnh phải do bác sỹ phẫu thuật để điều trị. Vết sẹo số 2 bao gồm cả vết mổ, máu tụ ngoài màng cứng vùng đỉnh chẩm phải, ổ tổn thương nhu mô não đỉnh chẩm phải: Do tác động của vật sắc gây nên. Tại thời điểm giám định không xác định di chứng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích số 253 ngày 7/12/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh P kết luận: *Tại thời điểm giám định các thương tích của anh Lê Hoàng A không để lại di chứng. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Lê Hoàng A giám định lần đầu là 39%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Lê Hoàng A giám định lần đầu và giám định bổ sung là 39%.*

Căn cứ kết quả điều tra, xét thấy hành vi của Nguyễn Văn Tr dùng dao chém 01 nhát theo hướng từ trên xuống vào vùng đỉnh đầu trái của Lê Hoàng A là vị trí trọng yếu, có khả năng dẫn đến tử vong có dấu hiệu của tội “Giết người”. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã chuyển vụ việc, ngày 20/9/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P đã quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can Nguyễn Văn Tr về tội “Giết người” theo quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự;

Quá trình điều tra, bị can Tr Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động đến gia đình tự nguyện nộp số tiền 40.000.000 đồng để khắc phục, bồi thường thiệt hại, đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ; Ủy ban nhân dân xã Tứ X xác nhận bị can Tr có ông nội tham gia kháng chiến được tặng thưởng Huân chương. Do đó cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị can không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nguyên nhân dẫn đến tội phạm do Tr bức tức vì Hoàng Amang dao vào quán của Tr để chém T là anh họ của Tr, Tr đã ngăn cản và giật được dao nhưng Hoàng Avẫn tiếp tục dùng con dao khác đuổi chém T nên khi Tr giật được con dao thứ hai và thấy Hoàng Ađang đội mũ bảo hiểm trên đầu, có hành vi thách thức Tr đã dùng 01 con dao chém vào đầu phần đang đội mũ của Hoàng Anh. Như vậy việc Hoàng Aliên tiếp thực hiện hành vi trái pháp luật, dùng hung khí tấn công anh T, anh T là người thân thích với Tr nên bị can Tr đã bị kích động về tinh thần dẫn đến thực hiện hành vi chém, do đó không thuộc Tr hợp “có tính chất côn đồ”.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Ngày 21/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ đã thu giữ 01 con dao dài 42,5cm, chuôi bằng gỗ dài 11,6cm, bản lưỡi dao kim loại rộng nhất 6,7cm, trên lưỡi dao có 02 điểm mẻ, điểm thứ nhất cách mũi dao 11,7cm, vết mẻ rộng 0,5cm sâu 0,1cm; điểm thứ hai cách mũi dao 21cm, vết mẻ rộng 0,5cm sâu 0,1cm do anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1971, trú khu 5, xã Tứ X, huyện L giao nộp. Thu giữ 01 con dao có chiều dài 40,3cm, chuôi dao bằng gỗ dài 11,7cm; lưỡi dao bằng kim loại bản rộng nhất 6,8cm, trên lưỡi dao có 01 điểm mẻ cách mũi dao 5,5cm, vết mẻ rộng 0,3cm sâu 0,1cm do Chử Văn T giao nộp. Quá trình điều tra xác định Tr sử dụng 01 con dao chém Hoàng Avào ngày 26/5/2022 nhưng do thời gian đã lâu, bị hoen gỉ nên không còn dấu vết. Đối với 02 con dao và 01 mũ bảo hiểm, loại mũ nửa đầu Cơ quan điều tra đã làm thủ tục nhập vào kho vật chứng.

Xác minh tài sản xác định: Bị cáo Nguyễn Văn Tr đang sinh sống cùng gia đình, không có tài sản riêng. Theo Công văn cung cấp số liệu của Cục Thống kê tỉnh P thu nhập bình quân trên địa bàn huyện L, tỉnh P trong 8 tháng cuối năm 2022 là 4.150.000 đồng/tháng.

Về dân sự bị hại Lê Hoàng A yêu cầu bị cáo Tr phải bồi thường số tiền 100.000.000 đồng, gia đình Tr đã bồi thường 40.000.000 đồng, số tiền còn lại bị cáo Tr nhất trí bồi thường khi có điều kiện.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn Tr thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của Nguyễn Văn Tr phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện Tr, kết luận giám định thương tích của anh Lê Hoàng A, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, Biên bản thực nghiệm điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

b) Về trích dẫn Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Tại Bản cáo trạng số: 09/CT - VKS-P2 ngày 08/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Tr về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 2 Điều 123; Điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57; khoản 3 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ 20/9/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Hoàng A yêu cầu bị cáo Tr phải bồi thường số tiền 100.000.000 đồng, gia đình Tr đã bồi thường tổng số tiền 95.000.000 đồng, nay anh Lê Hoàng A và gia đình không yêu cầu bị cáo Tr phải bồi thường tiếp. Do vậy, cần xác nhận sự thỏa thuận này là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu 01 con dao dài 42,5cm, chuôi bằng gỗ dài 11,6cm, bản lưỡi dao kim loại rộng nhất 6,7cm, trên lưỡi dao có 02 điểm mẻ, điểm thứ nhất cách mũi dao 11,7cm, vết mẻ rộng 0,5cm sâu 0,1cm; điểm thứ hai cách mũi dao 21cm, vết mẻ rộng 0,5cm sâu 0,1cm do anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1971, trú khu 5, xã Tứ X, huyện L giao nộp. Thu giữ 01 con dao có chiều dài 40,3cm, chuôi dao bằng gỗ dài 11,7cm; lưỡi dao bằng kim loại bản rộng nhất 6,8cm, trên lưỡi dao có 01 điểm mẻ cách mũi dao 5,5cm, vết mẻ rộng 0,3cm sâu 0,1cm do Chủ Văn T giao nộp để tiêu hủy.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo cải tạo sớm trở về với gia đình chăm mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội:

Tại phiên tòa sơ thẩm Bị cáo Nguyễn Văn Tr đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố là đúng, không oan sai.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và vật chứng thu giữ được, phù hợp với lời khai của Người bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Biên bản xác định hiện Tr, bản ảnh xác định hiện Tr, sơ đồ hiện Tr, Biên bản thực nghiệm điều tra, bản kết luận giám định pháp y về thương tích, biên bản xác minh, bệnh án ngoại khoa, cùng các tài liệu khác có lưu trong hồ sơ vụ án và vật chứng thu giữ được.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 26/5/2022, tại quán bia “Tr Chuột” ở khu 5, xã Tứ X, huyện L, tỉnh P, xuất phát từ việc Lê Hoàng A mang 02 con dao dạng dao phay vào quán “Tr Chuột” và đã rút 01 con ra để chém Chữ Văn T nhưng bị Nguyễn Văn Tr là chủ quán ngăn cản, giật dao. Khi anh T bỏ chạy ra bên ngoài quán, Hoàng A tiếp tục rút con dao thứ hai đuổi theo và chém 01 nhát nhưng không trúng anh T thì Tr đã kịp thời ngăn cản, giật được con dao thứ hai và không cho Hoàng A đuổi đánh anh T. Tuy nhiên do bức xúc trước hành vi của Hoàng A vào quán nhà mình đuổi đánh nhau và Tr có quan hệ anh em họ với T, nên khi Tr và Hoàng A đi lại quán, Tr đã chuyển 01 con dao từ tay phải sang tay trái, đồng thời tay phải cầm 01 dao dao dơ lên chém 01 nhát theo hướng từ trên xuống vào vùng đầu đang đội mũ bảo hiểm của Lê Hoàng A làm mũ bị vỡ, Hoàng A bị chấn thương sọ não, tổn hại sức khỏe 39%. Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn Tr là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tính mạng của người khác, Tr dùng dao là hung khí nguy hiểm chém vào vùng đầu của anh Lê Hoàng A là vùng trọng yếu của cơ thể con người buộc Nguyễn Văn Tr phải nhận thức trước được với vị trí, cường độ và hung khí để chém anh Lê Hoàng A có khả năng cao dẫn tới chết người. Xong xét về nguyên nhân dẫn đến việc phạm tội thì thấy Nguyễn Văn Tr từ trước đến khi có hành vi dùng dao chém anh Hoàng A không có mâu thuẫn gì với nhau. Do Tr

bực tức vì Hoàng Amang dao vào quán của Tr để chém anh T là anh họ của Tr, Tr đã ngăn cản và giật được dao nhưng anh Lê Hoàng A vẫn tiếp tục dùng con dao khác đuổi chém anh T nên khi Tr giật được con dao thứ hai và thấy Hoàng A đang đội mũ bảo hiểm trên đầu, có hành vi thách thức, Tr đã dùng 01 con dao chém vào đầu phần đang đội mũ của Hoàng Anh. Như vậy việc anh Lê Hoàng A liên tiếp thực hiện hành vi trái pháp luật, dùng hung khí tấn công anh T, anh T là người thân thích với Tr nên Tr đã bị kích động về tinh thần dẫn đến thực hiện hành vi chém anh Hoàng Anh, do đó không thuộc Tr hợp “có tính chất côn đồ”. Việc anh Lê Hoàng A không chết là ngoài ý muốn chủ quan của Tr. Do đó, hành vi của Tr đủ yếu tố cấu Th tội “Giết người”, thuộc Tr hợp phạm tội chưa đạt.

Việc truy tố và xét xử Tr về tội “Giết người” quy định tại khoản 2, Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

- Điều 123 Bộ luật Hình sự tội Giết người quy định:

1. Người nào giết người thuộc một trong các Tr hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

a)

2. Phạm tội không thuộc các Tr hợp quy định tại khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.”

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

- *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:* Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo muốn tước đoạt tính mạng của người khác trái pháp luật được pháp luật hình sự bảo vệ. Mặc dù hậu quả chết người chưa xảy ra. Nhưng đó là nguyên nhân ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp; động cơ, mục đích phạm tội là do bức tức vì anh Lê Hoàng A mang dao vào quán của Tr để chém anh T là anh họ của Tr, Tr đã ngăn cản và giật được dao nhưng anh Lê Hoàng A vẫn tiếp tục dùng con dao khác đuổi chém anh T nên khi Tr giật được con dao thứ hai và thấy Hoàng A đang đội mũ bảo hiểm trên đầu, có hành vi thách thức, Tr đã dùng 01 con dao chém vào đầu phần đang đội mũ của Hoàng Anh. Do đó, hành vi phạm tội của Bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật, như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

- *Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Nguyễn Văn Tr phạm tội thuộc Tr hợp rất nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa Bị cáo Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã tích cực tác động đến gia đình để bồi thường cho gia đình người bị hại được 95.000.000đ (Chín mươi lăm triệu đồng), đại diện gia đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho

bị cáo; ông nội bị cáo là người có công với cách mạng được UBND xã xác nhận và người bị hại cũng có lỗi một phần đó là vào quán bán hàng của bị cáo đánh nhau với người khác làm ảnh hưởng đến việc kinh doanh của bị cáo, hơn nữa bị hại có thái độ hung hãn dồn đuổi để chém anh Chữ Văn T là anh em họ của bị cáo mặc dù bị cáo đã ngăn cản và tước được dao của người bị hại hai lần xong người bị hại còn thách đố chửi nhau với bị cáo. Trong Tr hợp này cần xác định người bị hại cũng có lỗi một phần. Hành vi phạm tội của bị cáo chưa gây thiệt hại đến tính mạng của người khác nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Văn Tr trước khi phạm tội lần này bản thân đã 03 lần bị xử phạt vi phạm hành chính trong đó có 01 lần bị xử phạt về hành vi Gây mất trật tự ở khu dân cư và 02 lần bị xử phạt về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác và đã được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy, cần áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, để quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp. Do hành vi phạm tội của bị cáo chưa gây ra hậu quả nên thuộc Tr hợp phạm tội chưa đạt vì vậy khi áp dụng mức hình phạt cần áp dụng khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự. Xong với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra mặc dù hậu quả chưa xảy ra nhưng thuộc Tr hợp rất nghiêm trọng, bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy lần phạm tội này cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo Th người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Đối với xử phạt từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 4 điều 123 quy định “*Người phạm tội còn có thể bị cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm*”.

Sau khi xem xét nhân thân, công việc của bị cáo thì thấy bị cáo lao động tự do nên lần phạm tội này không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với Chữ Văn T, Lê Văn Th đã có hành vi xâm hại đến sức khỏe người khác nhưng không để lại thương tích và Lê Hoàng A có hành vi dùng hung khí nguy hiểm (dao) đuổi đánh người khác nhưng chưa gây hậu quả, chưa đến mức xử lý trách nhiệm hình sự về tội “Gây rối trật tự công cộng” nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh P đã chuyển cho Công an huyện L xử lý hành chính theo quy định là phù hợp pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, bị hại anh Lê Hoàng A yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn Tr phải bồi thường tổng số tiền là 100.000.000đ gồm các khoản cụ thể như sau: Tiền chi phí viện phí và thuốc điều trị, tiền ngày công lao động, tiền ngày công người chăm sóc, tiền bồi dưỡng sức khỏe. Bị cáo Nguyễn Văn Tr và gia đình tự nguyện bồi thường cho anh Lê Hoàng A số tiền 95.000.000đ do ông Lê Sỹ Ch là bố đẻ đại diện nhận số tiền 95.000.000đ. Nay anh Lê Hoàng A và gia đình không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Nên cần ghi nhận sự thỏa thuận này là phù hợp pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện L đã thu giữ 01 con dao dài 42,5cm, chuôi bằng gỗ dài 11,6cm, bản lưỡi dao kim loại rộng nhất 6,7cm, trên lưỡi dao có 02 điểm mẻ, điểm thứ nhất cách mũi dao 11,7cm, vết mẻ rộng 0,5cm sâu 0,1cm; điểm thứ hai cách mũi dao 21cm, vết mẻ rộng 0,5cm sâu 0,1cm do anh Nguyễn Văn Th. Thu giữ 01 con dao có chiều dài 40,3cm, chuôi dao bằng gỗ dài 11,7cm; lưỡi dao bằng kim loại bản rộng nhất 6,8cm, trên lưỡi dao có 01 điểm mẻ cách mũi dao 5,5cm, vết mẻ rộng 0,3cm sâu 0,1cm do Chủ Văn T giao nộp. Thu giữ của Lê Hoàng A 01 mũ bảo hiểm, loại mũ nửa đầu, màu đen, có quai, mặt trong mũ có in chữ T-L, mũ có kích thước dài 27 cm, cao 14 cm, rộng 19 cm, độ dày viền mũ 0,5 cm là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2 Điều 123; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; Điều 15; khoản 3 Điều 57; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn Tr phạm tội “Giết người”.

[2] Trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Tr 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giam 20/9/2022.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn Tr.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Xác nhận ông Nguyễn Văn Th là chú ruột và bà Nguyễn Thị Đ là bá ruột của bị cáo Nguyễn Văn Tr đại diện gia đình đã bồi thường thay bị cáo cho anh Lê Hoàng A do ông Lê Sỹ Ch là bố đẻ đại diện nhận đủ số tiền 95.000.00đ (Chín mươi lăm triệu đồng).

[4] Về Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng của vụ án gồm:

01 con dao dài 42,5cm, chuôi bằng gỗ dài 11,6cm, bản lưỡi dao kim loại rộng nhất 6,7cm, trên lưỡi dao có 02 điểm mẻ, điểm thứ nhất cách mũi dao 11,7cm, vết mẻ rộng 0,5cm sâu 0,1cm; điểm thứ hai cách mũi dao 21cm, vết mẻ rộng 0,5cm sâu 0,1cm; 01 con dao có chiều dài 40,3cm, chuôi dao bằng gỗ dài 11,7cm; lưỡi dao bằng kim loại bản rộng nhất 6,8cm, trên lưỡi dao có 01 điểm mẻ cách mũi dao 5,5cm, vết mẻ rộng 0,3cm sâu 0,1cm; 01 mũ bảo hiểm, loại mũ nửa đầu, màu đen, có quai, mặt trong mũ có in chữ T-L, mũ có kích thước dài 27 cm, cao 14 cm, rộng 19 cm, độ dày viền mũ 0,5 cm.

(Các vật chứng trên theo biên bản giao, nhận vật chứng do cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh P và cục thi hành án dân sự tỉnh P lập ngày 08/02/2023).

[5] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Tr phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh P;
- Sở Tư pháp tỉnh P;
- PC 01; PC 06- Công an tỉnh P;
- CQ THAHS, dân sự tỉnh P;
- UBND nơi b/c cư trú;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hà Giang

